TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHƯỚC** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 185/2024/QĐST-HNGĐ	*Tuy Phước, ngày 28 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 150/2024/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 6 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Yến L, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Anh Đặng Thành D, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện lyhôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Yến L với anh Đặng Thành D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Yến L và anh Đặng Thành D thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ nuôi con: Chị Lê Thị Yến L và anh Đặng Thành D thống nhất anh chị có 01 người con chung tên Đặng Lê Trúc P, sinh ngày 24/3/2019. Nay ly hôn anh chị thống nhất giao con chung tên Đặng Lê Trúc P cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng (hiện con đang ở với chị L), anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đ (bốn triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2024 cho đến khi cháu P tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Các bên có quyền yêu cầu thay dổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung: Chị L, anh D xác định anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Toà giải quyết.

- Về tiền án phí: Chị Lê Thị Yến L tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về ly hôn và 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về cấp dưỡng nuôi con để sung vào ngân sách nhà nước. Nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001689, ngày 06/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án,quyết định được thi hành theo quy đinh tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6.7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định điều 30 luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
-Đương sự;
-VKSND huyện T;
-CCTHA Huyện T;
-UBND xã P, huyện T;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quý Phúc